

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
CÔNG NGHIỆP XUẤT NHẬP
KHẨU ĐÔNG DƯƠNG

Số: 01/2018/BC-ĐHĐCD/DDG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 09 năm 2018

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Đại hội!

Năm 2017, HĐQT đã tổ chức 06 phiên họp để thảo luận thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Nhìn chung trong năm 2017, HĐQT đã thực hiện đúng nhiệm vụ của mình theo quy định tại Điều 25 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Chúng tôi xin báo cáo với toàn thể Cổ đông của Công ty cổ phần Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2017

1. Các hoạt động của Hội đồng quản trị

a. Các cuộc họp của HĐQT

STT	Họ tên	Vị trí trong HĐQT	Chức vụ trong công ty	Số buổi tham dự	Tỷ lệ
1	Trần Kim Sa	Chủ tịch HĐQT (miễn nhiệm ngày 15/12/2017) Thành viên HĐQT	Tổng Giám đốc	6/6	100%
2	Nguyễn Thanh Quang	Thành viên HĐQT Chủ tịch HĐQT (bổ nhiệm ngày 15/12/2017)	Giám đốc Kỹ thuật	6/6	100%
3	Trần Kim Cương	Thành viên HĐQT	Phó Tổng Giám đốc	6/6	100%
4	Nguyễn Trung Quốc	Ủy viên HĐQT	Phó Tổng Giám đốc	6/6	100%
5	Tạ Thị Ngọc Thảo	Thành viên HĐQT		6/6	100%

b. Hoạt động chung của HĐQT

Trong năm 2017, HĐQT đã thực hiện tốt việc phân cấp/phân quyền giúp cho các bộ phận, đặc biệt là các ban quản lý dự án có thể chủ động thực hiện các công việc của mình một cách linh hoạt và hiệu quả nhất, đồng thời, cũng giúp giảm tải khối lượng công việc cho Ban Tổng giám đốc và HĐQT, đặc biệt là các công việc mang tính chất hành chính, sự vụ diễn ra thường xuyên. Nhờ điều này, HĐQT có thể tập trung tốt hơn vào việc hoạch định phương hướng phát triển, kết hợp với Ban Tổng giám đốc xây dựng các mục tiêu và kế hoạch cụ thể để thực hiện các chủ trương đã đề ra. Bên cạnh đó, trong năm 2017, HĐQT cũng đã đề xuất lên ĐHĐCĐ bát thường 2017 về việc tách giữ chức vụ Tổng giám đốc và chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, không để cùng một người nắm giữ, và đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Trong năm 2017, HĐQT cũng đã đưa ra các quyết sách quan trọng đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với những nội dung chính sau:

- Kiện toàn, cơ cấu, sắp xếp bộ máy tổ chức quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Bổ nhiệm các vị trí quản lý để phục vụ cho các dự án và các hoạt động sản xuất kinh doanh khác, nhằm tăng tính chủ động, hiệu quả;
- Huy động các khoản vay và đầu tư tài chính để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ngoài ra, HĐQT cũng kết hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát trong việc giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời, hỗ trợ và giải đáp các thắc mắc, nhu cầu từ phía cổ đông Công ty.

2. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

Nhìn chung, trong năm 2017, Công ty đã triển khai thực hiện kế hoạch do ĐHĐCĐ đề ra tương đối tốt, với những thành quả vượt trội hơn so với năm 2016. Tổng tài sản của Công ty năm 2017 tăng hơn 22,25% so với năm 2016, cùng với đó, vốn chủ sở hữu cũng tăng nhẹ lên gần 7,61% trong cùng khoảng thời gian. Bên cạnh đó, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng có nhiều khởi sắc khi mà doanh thu bán hàng và cung ứng dịch vụ tăng 16,66%. Tuy lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh có sự sụt giảm nhẹ từ 12,76 tỷ đồng năm 2016 xuống còn 11,81 tỷ đồng trong năm ngoái, nhưng lợi nhuận trước thuế và sau thuế đều ghi nhận tăng, cụ thể là: lợi nhuận trước thuế tăng 13% từ 10,45 tỷ đồng lên 11,71 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế tăng 18,25 tỷ đồng từ 7,97 tỷ đồng lên 9,42 tỷ đồng. Chỉ số ROE 2017 đạt 7,07%. Tuy nhiên, các con số này chỉ đạt được một phần kế hoạch do ĐHĐCĐ đề ra, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện năm 2017	% So sánh với Kế hoạch
1	Doanh thu thuần	tỷ đồng	200	218,48	9,24
2	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	10	9,42	(5,8)

Điều này là do một số khoản chi phí phát sinh đột biến trong năm tài chính khiến cho lợi nhuận sau thuế thấp hơn so với kế hoạch, nhưng các yếu tố đột biến này được đánh giá là nhất thời và không có tác động lớn đối với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong những năm tài chính tiếp theo.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

- Thực hiện thay đổi cơ cấu HĐQT theo Nghị quyết;
- Thực hiện phương án phân chia lợi nhuận 2017 và phương án trả thù lao cho HĐQT năm 2017 theo Nghị quyết đề ra;
- Lựa chọn Công ty Kiểm toán và Kế toán Hà Nội (thành viên hãng kiểm toán ALLIANCE OF INTER-CONTINENTAL ACCOUNTANTS) Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.

4. Công tác chỉ đạo và giám sát

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác chỉ đạo và giám sát hoạt động của Ban giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc, đồng thời, giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT:

- Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2017;
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc hoàn thành Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và Báo cáo thường niên;
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc và các bộ phận liên quan triển khai triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thành công tốt đẹp và theo đúng quy trình, quy định;
- Chỉ đạo Ban giám đốc và các bộ phận liên quan hỗ trợ Công ty Kiểm toán và Kế toán Hà Nội trong việc kiểm toán cuối năm chính xác và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành;
- Chỉ đạo Ban giám đốc và các bộ phận liên quan triển khai triệu tập Đại hội đồng cổ đông 2017;
- Giám sát, và chỉ đạo việc thực hiện các công việc được nêu trong Nghị quyết ĐHĐCD thường niên 2017;
- Đề ra phương hướng cho hoạt động của Công ty trong năm 2018 và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc lên kế hoạch chi tiết cụ thể.

5. Thù lao HĐQT

Thù lao dự kiến chi trả cho HĐQT theo tờ trình số 02/2017/TTr-ĐHĐCD/DDG về việc trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2016, kế hoạch năm 2017 như sau:

CHỨC DANH	SỐ LƯỢNG	THÙ LAO
Chủ tịch HĐQT	01	0 đồng/người/tháng
Thành viên HĐQT	04	0 đồng/người/tháng

Điều này là do HĐQT nhận thấy được Công ty đang trong quá trình phát triển mạnh mẽ để nắm bắt được các cơ hội thuận lợi phía trước, và rất cần nguồn lực tài chính cho các dự án đang và sắp được triển khai, vì vậy, tất cả các thành viên HĐQT nhất trí không nhận thu lao trong năm tài chính 2017 này, thực hiện theo đúng kế hoạch đã đề xuất với ĐHĐCD thường niên năm 2017.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh: căn cứ vào tình hình phát triển trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty những năm vừa qua, cùng với tình hình kinh tế vĩ mô của Việt Nam và khu vực, HĐQT Công ty đề ra các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Doanh thu thuần	tỷ đồng	240
2	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	11

2. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018

Ngay sau khi có Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Hội đồng quản trị cam kết trước Đại hội đồng cổ đông sẽ thực thi quyền hạn và nhiệm vụ của mình theo đúng quy định tại điều 25 Điều lệ Công ty. HĐQT sẽ tập trung vào một số giải pháp cụ thể sau:

- **Nhiệm vụ trọng tâm:**
 - Tìm các giải pháp nhằm cải thiện tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, trên cơ sở chiến lược phát triển của Công ty cổ phần Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương, đồng thời, nghiên cứu, thảo luận, đề ra kế hoạch triển khai cho giai đoạn 2018 – 2019;
 - Tiếp tục xử lý các vấn đề còn tồn đọng trong năm 2017;
 - Nghiên cứu các biện pháp nhằm tăng cường công tác quan hệ nhà đầu tư (IR), cổ đông và Công ty;
 - Mở rộng quan hệ với các đối tác, bạn hàng trong và ngoài nước để tận dụng sự ủng hộ, hỗ trợ từ bên ngoài, từ đó, phát huy tối đa các lợi thế trong kinh doanh của Công ty để tăng doanh thu và lợi nhuận trên các mảng kinh doanh chủ yếu của Công ty;
 - Chỉ đạo kịp thời và kiên quyết các hoạt động của Ban giám đốc trong việc triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;
 - Tập trung giám sát, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc Công ty tổ chức tốt công tác sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư triển khai các dự án, khai thác tốt thiết bị, cơ sở vật chất, tăng năng suất lao động, nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng thị trường và khách hàng;
 - Tăng cường hoạt động đối ngoại, kết nối với các doanh nghiệp trong lĩnh vực, tạo tiền đề cho sự hợp tác cùng phát triển, cùng khai thác các cơ hội trên thị trường;
 - Ôn định hệ thống sản xuất và phân phối kinh doanh của Công ty theo hướng phát triển lành mạnh, bền vững, kiểm soát tốt rủi ro;
- **Định hướng quản lý**
 - Tinh gọn hệ thống quản lý; tuyển dụng nhân sự mới, sắp xếp nguồn nhân sự phù hợp;
 - Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ tại khối, phòng, ban;

- Đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân sự theo hệ thống chức danh, và theo chuyên môn công việc, nhằm nâng cao chất lượng nguồn lao động;
- Ứng dụng các công cụ quản lý và các hệ thống quản trị chất lượng sản phẩm dịch vụ của Việt Nam vào hoạt động quản trị của Công ty.
- Phối hợp với Ban kiểm soát hoàn thiện cơ chế hoạt động của Công ty.

III. ĐÁNH GIÁ VÀ KẾT LUẬN

Năm 2017, Công ty gặp khá nhiều những thuận lợi, nhưng cũng không ít các khó khăn, thách thức trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, HĐQT cùng Ban điều hành và tập thể cán bộ công nhân viên trong Công ty đã không ngừng nỗ lực để đạt được những chỉ tiêu kế hoạch mà ĐHĐCĐ đã đề ra.

Năm 2018, HĐQT sẽ tiếp tục nỗ lực cùng Ban lãnh đạo và tập thể cán bộ công nhân viên trong Công ty cải thiện hơn hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu suất lao động và hiệu quả kinh tế và hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

Trên đây là báo cáo về tình hình hoạt động trong năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ hoạt động năm 2018 của HĐQT, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- BTGD;
- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN THANH QUANG

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017**

Kính thưa Đại hội,

Trong năm 2017, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện theo kế hoạch đã được ĐHĐCD thông qua và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị: đã thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình là quản trị các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban Tổng Giám đốc xin báo cáo trước Quý cổ đông về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 như sau:

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

1. Khái quát tình hình kinh tế năm 2017

a. Tình hình kinh tế vĩ mô Việt Nam năm 2017

Trong năm 2017, tình hình kinh tế vĩ mô Việt Nam đã có những bước phát triển tích cực. Tăng trưởng kinh tế 2017 cao nhất trong 10 năm trở lại đây, đạt 6,81% (trong khi kế hoạch quốc hội đề ra là 6,7%), và tăng lên qua các quý, cụ thể là: tốc độ tăng GDP quý I là 5,15%, quý II là 6,28%, quý III là 7,46%, và quý IV là 7,65%. Trong các khu vực kinh tế thì khu vực công nghiệp – xây dựng và dịch vụ chiếm 74% tổng quy mô của nền kinh tế. Theo diễn đàn kinh tế thế giới, năng lực cạnh tranh của Việt Nam ở vị trí thứ 55/137 nước, tăng 5 bậc so với năm ngoái. Ngân hàng thế giới xếp hạng về môi trường kinh doanh của Việt Nam tăng 44 bậc, lên 68/190 quốc gia và vùng lãnh thổ; chỉ số phát triển bền vững của Việt Nam tăng 20 bậc, lên mức 68/157 quốc gia và vùng lãnh thổ. Tuy nhiên, năng suất lao động của Việt Nam chỉ đạt 9.894 USD/người/năm, thua cả Lào (11.320 USD/người/năm) và chỉ bằng 7% so với Singapore (141.342 USD/người/năm).

Lạm phát 2017 ở mức 3,53%, thấp hơn mức trần là 4%. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) ước đạt 17,5 tỷ USD, tăng 10,8% so với cùng kỳ năm 2016 và cao nhất trong 10 năm trở lại đây.

b. Những khó khăn và thuận lợi ảnh hưởng đến hoạt động SXKD năm 2017:

Khó khăn:

Nguồn vốn đầu tư: Việc đầu tư các hệ thống cung cấp hơi nhiệt – điện đòi hỏi chi phí đầu tư ban đầu tương đối lớn nên phần nào gây khó khăn cho công ty trong việc huy động vốn. Trong khi đó, các điều kiện vay vốn lại đang bị các ngân hàng thắt chặt vì lo



ngại nợ xấu khiến nhiều doanh nghiệp trong đó có Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong việc tiếp cận các nguồn vốn để cung cấp và phát triển hoạt động sản xuất.

Yếu tố thiên nhiên: Thiên tai trong những năm qua diễn ra nhiều và phức tạp hơn, khiến việc nhập khẩu các máy móc trang thiết bị kỹ thuật, cũng như là quá trình vận chuyển cung ứng các sản phẩm dịch vụ cho khách hàng, và dự trữ nguyên liệu khô như viên nén mùn cưa, cùi tráu, cùi mùn cưa, viên nén gỗ,... tại Công ty cũng như là cơ sở của đối tác gặp ít nhiều khó khăn.

Thuận lợi:

Tình hình kinh tế - chính trị - xã hội: tình hình kinh tế bước vào giai đoạn hồi phục sau khủng hoảng và có những tín hiệu tích cực trong tăng trưởng, dấu hiệu của một chu kỳ phát triển mới. Điều này tạo ra những cơ hội mới cho các thành phần kinh tế phát triển, nguồn vốn đầu tư đổ vào nền kinh tế cũng trở nên dồi dào hơn, tạo điều kiện thu hút vốn, đầu tư mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong nền kinh tế. Bên cạnh đó, tình hình chính trị - xã hội ổn định tạo điều kiện thuận lợi đáng kể cho các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp có yếu tố liên quan tới nước ngoài.

Chính sách của Nhà nước: Chủ trương mở cửa hội nhập nền kinh tế của Đảng và Nhà nước tạo điều kiện cho nhiều doanh nghiệp nước ngoài đầu tư phát triển vào khu vực công nghiệp Việt Nam đặc biệt là các ngành công nghiệp chế tạo, công nghiệp năng lượng sạch và giải pháp xử lý môi trường, tạo ra một thị trường tiềm năng cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thiết kế, lắp ráp, đầu tư xây dựng hệ thống hơi nhiệt - điện như của Công ty. Cùng với đó, ngành năng lượng sạch và năng lượng sinh khối đang ngày càng được quan tâm đẩy mạnh phát triển hơn từ các chính sách khuyến khích của Chính phủ. Điều này tạo thuận lợi cho Công ty trong việc tìm kiếm khách hàng và ký kết các hợp đồng chiến lược dài hạn.

Nguồn lực con người: Ban lãnh đạo Công ty năng động, nhạy bén đã xây dựng kế hoạch phát triển cho Công ty phù hợp với năng lực và xu hướng phát triển vĩ mô. Đội ngũ chuyên gia kỹ thuật công nghệ nhiều kinh nghiệm và nguồn nhân công thâm niên, lành nghề, chủ yếu được tuyển dụng ngay tại địa phương là một lợi thế lớn của Công ty.

Nguồn lực sản xuất: Nguồn trang thiết bị kỹ thuật, máy móc sản xuất của công ty luôn được quan tâm đúng mức, đảm bảo số lượng, chất lượng và cung cấp kịp thời cho khách hàng. Nguồn nguyên vật liệu đầu vào ổn định luôn đáp ứng đủ để phục vụ sản xuất.

Thị trường tiêu thụ: Hệ thống hơi nhiệt – điện đang được sử dụng rộng rãi trong hầu hết các ngành công nghiệp và mỗi ngành công nghiệp đều có những nhu cầu sử dụng với các mức độ và công suất khác nhau. Với việc các khu công nghiệp, các nhà máy ngày càng được mở rộng như hiện nay thì nhu cầu hơi ngày càng tăng cao. Hơn nữa, Công ty đã xây dựng được những kênh tiêu thụ trong khu vực và trong miền rất ổn định với các đối tác lâu năm.

- c. Dự báo ngành dịch vụ cung cấp hơi nhiệt và thương mại nhiên liệu sạch

Cùng với sự phát triển của các ngành công nghiệp, đặc biệt là các ngành như: thực phẩm - đồ uống, và giấy, 2 ngành mà Công ty đang chú trọng phục vụ, nhu cầu sử dụng các dịch vụ cung cấp hơi nhiệt cũng ngày càng tăng cao. Theo tổ chức giám định kinh doanh quốc tế BMI, tốc độ tăng trưởng của ngành thực phẩm và đồ uống Việt nam sẽ tăng với mức tăng trưởng kép hàng năm là 16,1% trong giai đoạn từ 2016 – 2019. Cùng với đó, theo thống kê của bộ công thương, ngành thực phẩm và đồ uống cũng đóng góp 15% GDP của Việt Nam năm 2017, và sẽ còn tiếp tục tăng trong những năm tới. Bên cạnh đó, ngành giấy cũng đang có tốc độ phát triển khá tốt, với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm là 6,62% trong giai đoạn từ 2011 – 2017. Riêng quý I-2018, sản lượng giấy đã tăng 60% so với cùng kỳ năm ngoái, hứa hẹn tốc độ tăng trưởng trong năm 2018 tăng khoảng 7,37% so với năm 2017. Như vậy, tốc độ tăng trưởng trong lĩnh vực cung cấp hơi nhiệt của Công ty trong năm 2018 vào khoảng 10%.

Trong bối cảnh nguồn tài nguyên dầu mỏ, khí thiên nhiên, than đá ngày một cạn kiệt, các nguồn năng lượng mới như: quang năng, phong năng, thủy năng, năng lượng sinh học đang là giải pháp xanh mà con người hướng đến. Hiện nay trên quy mô toàn cầu, sinh khối là nguồn năng lượng lớn thứ tư, chiếm tới 14-15% tổng năng lượng tiêu thụ của thế giới. Ở các nước đang phát triển, sinh khối thường là nguồn năng lượng lớn nhất, trung bình đóng góp khoảng 35% trong tổng cung cấp năng lượng. Vì vậy, năng lượng sinh khối giữ một vai trò quan trọng trong các kịch bản năng lượng soạn thảo của nhiều tổ chức quốc tế và có khả năng sẽ giữ vai trò sống còn trong việc đáp ứng nhu cầu năng lượng của thế giới trong tương lai.

2. Kết quả thực hiện chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2017

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2017			Năm 2016	% tăng/giảm so với Năm 2016
			Kế hoạch	Thực hiện	% thay đổi		
1	Doanh thu thuần	tỷ đồng	200	218,48	9,24	187,28	-
2	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	10	9,42	(5,8)	(2,48)	-

Do phát sinh một số chi phí đột biến trong hoạt động sản xuất kinh doanh 2017, nên lợi nhuận sau thuế 2017 thấp hơn so với kế hoạch đề ra, tuy nhiên, không đáng kể. Doanh thu năm 2017, đạt trên 109% so với kế hoạch được ĐHĐCĐ thương niên năm 2017 đề ra. Trong năm 2017, Ban Tổng giám đốc Công ty đã nỗ lực điều hành các mảng hoạt động chính của Công ty, đồng thời, nghiên cứu và đề xuất với HĐQT trong việc mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, nắm bắt các cơ hội thuận lợi, hướng tới mục tiêu phát triển lâu dài và bền vững.

Trong năm 2018, Ban lãnh đạo Công ty sẽ tiếp tục nỗ lực giải quyết các vấn đề còn tồn đọng trong năm 2017, minh bạch hóa và cơ cấu tình hình tài chính của Công ty để có

thể cung cấp đủ nguồn lực cho các dự án, đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu đề ra với kết quả sản xuất kinh doanh tốt.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Ban Tổng giám đốc và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- BTGĐ;
- Cổ đông;
- Lưu VT.



BÁO CÁO
BAN KIỂM SOÁT VỀ HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2017

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán số 62/2010/QH12 thông qua ngày 24/11/2010;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương;
- Các Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội;
- Báo cáo tổng kết tình hình hoạt động năm 2017 của Công ty cổ phần Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương.

I. Hoạt động của BKS:

Ban Kiểm Soát (BKS) không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Công ty trong năm tài chính. Các hoạt động sản xuất kinh doanh đều tuân thủ theo các yêu cầu của hệ thống quản trị nội bộ. Chế độ họp giao ban thực hiện đều đặn đã phát hiện kịp thời các vấn đề, đồng thời, đề xuất các kiến nghị và giải pháp phù hợp nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của Công ty.

Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính công ty

1. Công tác hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc công ty

BKS trong năm đã tiến hành giám sát, kiểm tra việc thực hiện các mục tiêu kinh doanh năm 2017 của HĐQT và Ban Tổng giám đốc. Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh năm 2017 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Trong năm 2017 Ban kiểm soát đã tiến hành họp và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của HĐQT và BTGD.

Các hoạt động tuân thủ theo các yêu cầu của hệ thống quản trị nội bộ. Chế độ họp giao ban thực hiện đều đặn đã phát hiện kịp thời các vấn đề, đồng thời đề xuất các kiến nghị và giải pháp phù hợp nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của Công ty.



2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2017 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% so với kế hoạch
1	Doanh thu thuần	tỷ đồng	200	218,48	9,24
2	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	10	9,42	(5,9)

Thẩm định tính chính xác của các Báo cáo tài chính 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội. Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

3. Công tác kế toán, tài chính

Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán, kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

Kiểm tra các báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời đánh giá phạm vi kiểm toán và ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính.

4. Thủ lao Ban kiểm soát

Thủ lao dự kiến chi trả cho HĐQT theo tờ trình số 02/2017/TTr-ĐHĐCĐ/DDG về việc trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2016, kế hoạch năm 2017 như sau:

CHỨC DANH	SỐ LƯỢNG	THÙ LAO
Trưởng ban	01	0 đồng/người/tháng
Thành viên	02	0 đồng/người/tháng

Ban kiểm soát nhận thấy năm 2017 đang trong giai đoạn phát triển mở rộng hoạt động của Công ty, có nhiều cơ hội thuận lợi từ môi trường vĩ mô bên ngoài với những chính sách phát triển của Nhà nước và địa phương. Vì vậy, Công ty rất cần nguồn lực tài chính nội tại để có thể tận dụng tốt nhất cơ hội đang có. Tất cả các thành viên trong Ban kiểm soát nhất trí không nhận thù lao trong năm 2017, mong muốn góp phần đưa Công ty đến vận hội phát triển mới.

II. Phương hướng nhiệm vụ hoạt động năm 2018.

Để hoàn thành nhiệm vụ kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát trình Đại hội kế hoạch làm việc năm 2018 như sau:

- Tiếp tục nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý của HĐQT, BTGD, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý vốn, vật tư, tài sản của Công ty;
- Họp Ban kiểm soát 4 lần/năm vào ngày 15 của tháng đầu của quý.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị xem xét và phê duyệt;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập; Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, BTGD và các phòng ban trong Công ty;
- Phối hợp với Ban lãnh đạo Công ty và các bộ phận phòng ban hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch và các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Thúc đẩy tạo lập mối quan hệ giữa cổ đông và Công ty;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là báo cáo về hoạt động kiểm soát của Ban kiểm soát Công ty trong năm 2017, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.



Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- HĐQT, TV.BKS;
- BTGD;
- Cổ đông;
- Lưu VT.

NGUYỄN VĂN THẢO

**BÁO CÁO
PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018**

Kính thưa Đại hội,

Ban Tổng giám đốc xin phép báo cáo trước Quý cổ đông và khách mời có mặt tại Đại hội ngày hôm nay về Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty như sau:

I. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG

a. Tình hình ngành dịch vụ cung cấp hơi nhiệt và thương mại nhiên liệu sạch:

• *Dự báo*

Trong bối cảnh nguồn tài nguyên dầu mỏ, khí thiên nhiên, than đá ngày một cạn kiệt, các nguồn năng lượng mới như: quang năng, phong năng, thủy năng, năng lượng sinh học đang là giải pháp xanh mà con người hướng đến. Hiện nay trên quy mô toàn cầu, sinh khối là nguồn năng lượng lớn thứ tư, chiếm tới 14-15% tổng năng lượng tiêu thụ của thế giới. Ở các nước đang phát triển, sinh khối thường là nguồn năng lượng lớn nhất, trung bình đóng góp khoảng 35% trong tổng cung cấp năng lượng. Vì vậy Năng lượng sinh khối giữ một vai trò quan trọng trong các kịch bản năng lượng soạn thảo của nhiều tổ chức quốc tế và có khả năng sẽ giữ vai trò sống còn trong việc đáp ứng nhu cầu năng lượng của thế giới trong tương lai.

Theo số liệu dự báo của Viện chiến lược, chính sách tài nguyên và môi trường Việt Nam nhu cầu sử dụng năng lượng của ngành công nghiệp là rất lớn do vậy phát triển ngành năng lượng cũng được quan tâm và chú trọng hơn. Cũng theo Quyết định số 2068/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt chiến lược phát triển năng lượng tái tạo của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 định hướng sử dụng nguồn năng lượng sinh khối tại Việt Nam.

Với lợi thế là quốc gia nông nghiệp, Việt Nam có nguồn sinh khối lớn và đa dạng, bao gồm: gỗ, củi, trấu, rơm rạ, vỏ hạt điều, bã mía, các loại phụ phẩm nông nghiệp khác. Ước tính hàng năm Việt Nam có trên 60 triệu tấn sinh khối từ phế phẩm nông nghiệp, đây là nguồn nguyên liệu đầu vào đa dạng với trữ lượng lớn cho các doanh nghiệp trong ngành.

• *Nguy cơ và các rủi ro*

- Rủi ro về cạnh tranh: lĩnh vực hoạt động chính của Công ty là một trong những lĩnh vực “kén chọn” doanh nghiệp với những đặc thù như: vốn đầu tư lớn, yêu cầu công nghệ cao, quản lý chuyên nghiệp, đầu tư có hệ thống, công nợ cao,... Tuy nhiên, mức độ cạnh tranh cũng rất lớn với nhiều công ty trong ngành .
- Rủi ro về công nghệ: lĩnh vực cung ứng hơi nhiệt là một lĩnh vực sử dụng công nghệ



cao, khi mà các hệ thống hơi nhiệt đều được xây dựng trên các trang thiết bị máy móc và phương thức hoạt động dựa theo công nghệ hiện đại . Hơn thế nữa, công nghệ đốt lò cũng là một bí quyết và là lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp trên sàn chứng khoán .

- Rủi ro khác gây gián đoạn sản xuất kinh doanh: các rủi ro hỏng hóc máy móc, gián đoạn trong khâu vận chuyển, gián đoạn trong khâu cung ứng đầu vào . Đây là rủi ro chủ quan mà Công ty có thể chủ động hơn trong việc hạn chế tối đa bằng một quy trình kiểm soát chất lượng sản xuất, bảo dưỡng máy móc trang thiết bị, đa dạng hóa nguồn hàng và nguồn vận chuyển.

b. Kế hoạch hoạt động năm 2018 và giai đoạn 2018 – 2020

- Kế hoạch năm 2018: 240 tỷ
 - @ Kinh doanh thương mại: 125 tỷ
 - @ Kinh doanh hơi nhiệt: 115 tỷ
- Giai đoạn 2018 – 2020:
 - @ Kinh doanh thương mại: 425 tỷ
 - @ Kinh doanh hơi nhiệt: 400 tỷ

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2018

Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty, và các dự báo về tốc độ phát triển ngành, Ban Tổng giám đốc xin kính trình Đại hội các chỉ tiêu cơ bản về doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong năm 2018 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Doanh thu	tỷ đồng	240
2	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	11

Ban Tổng giám đốc nhận thấy đây là kế hoạch hợp lý trong bối cảnh Công ty vẫn tiếp tục nỗ lực giải quyết các vấn đề còn tồn đọng trong năm 2017 và những năm trước, đã gây ảnh hưởng tới hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời, với mức chỉ tiêu này sẽ tạo động lực cho các phòng ban thực hiện tốt các công việc được giao và thúc đẩy hoạt động sản xuất của doanh nghiệp. Kế hoạch này cũng được lập trên sự tham vấn từ các chuyên gia tài chính mà Công ty đang hợp tác, phù hợp với hoạt động thực tế và các dự báo trong năm 2018.

III. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VÀ NGUỒN VỐN

- Cty ty có kế hoạch đầu tư cho 2 dự án trong giai đoạn tới đó là dự án sau:

A Dự án BIWASE

	VỐN CÓ ĐỊNH (I + II)		116,620,000,000
I	Chi phí đầu tư xây dựng cơ bản		111,620,000,000
	Xây dựng nhà lò	vnd	58,620,000,000

02	Turbine	vnd	37,000,000,000
03	Giải nhiệt - XL nước	vnd	8,000,000,000
04	XD khác - trạm điện	vnd	8,000,000,000
II	Chí phí chung & dự phòng		5,000,000,000
III	Kế hoạch tài trợ		
	Số tiền vay (VND)	70%	78,134,000,000
	Lãi suất (% / năm)	%	10.00%
	Thời gian vay	Năm	10
	Số kỳ trả (tháng) = 10 x 12 - 6	Kỳ	114
	Nợ gốc phải trả / 1 kỳ	VND	685,385,965

B Dự án HENIKEN VŨNG TÀU (Giai đoạn 1/3)

	VỐN CÓ ĐỊNH (I + II)		270,225,000,000
I	Chi phí đầu tư xây dựng cơ bản		259,735,000,000
01	HT chuẩn bị nhiên liệu	vnd	13,000,000,000
02	Trạm hóa khí - máy phát	vnd	110,325,000,000
03	Lò hơi quá nhiệt	vnd	119,100,000,000
04	Bã hèm		14,310,000,000
05	Biogas: đường ống,...	vnd	3,000,000,000
II	Chí phí chung & dự phòng		10,490,000,000
III	Kế hoạch tài trợ		
	Số tiền vay (VND)	70%	181,814,500,000
	Lãi suất (% / năm)	%	10.00%
	Thời gian vay	Năm	10
	Số kỳ trả (tháng) = 10 x 12	Kỳ	120
	Nợ gốc phải trả / 1 kỳ	VND	1,515,120,833

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

a. Công tác tổ chức

Tiếp tục tăng cường bổ sung đội ngũ nhân sự lành nghề, giỏi chuyên môn, đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty, đồng thời, tinh giảm bộ máy quản lý, giảm thiểu tối đa chi phí quản lý doanh nghiệp. Hoàn thiện quy trình hoạt động của các phòng ban. Áp dụng các mô hình quản trị với mục tiêu nhằm nâng cao năng lực làm việc – tự làm việc mang lại hiệu quả tối đa cho công việc.

Tăng cường hoạt động giám sát công việc, tổ chức công việc theo các mô hình đổi mới, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp để công nhân viên phát huy hết năng lực, đoàn kết, tin cậy, tăng cường đội ngũ quản lý có năng lực đáp ứng cho sự phát triển của công ty trong giai đoạn mới.

b. Công tác chỉ đạo điều hành sản xuất

Hoàn thiện công tác lập kế hoạch, phương thức triển khai kế hoạch thống nhất từ Ban điều hành đến các phòng ban Công ty. Giao định mức với từng khâu hoạt động. Phân cấp cho các phòng ban tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm phát huy tối đa tính năng động, sáng tạo của các phòng ban.

c. Công tác đầu tư phát triển

Liên doanh, liên kết với các đối tác tiềm năng, theo sát tiến độ của các dự án để giải quyết các phát sinh kịp thời. Tập trung toàn bộ nguồn lực để phát triển sản xuất kinh doanh với tiêu chí An toàn – Tiết kiệm – Hiệu quả để đạt kế hoạch vận hành một cách tối ưu.

Trên đây là báo cáo phương hướng kế hoạch, nhiệm vụ hoạt động năm 2018 của Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- BTGĐ;
- Cổ đông;
- Lưu VT.



QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP XUẤT NHẬP KHẨU ĐÔNG DƯƠNG

Căn cứ thông báo của HĐQT Công ty ngày 07 tháng 08 năm 2018 về việc tổ chức đại hội đồng cổ đông.

Để đại hội làm việc đạt kết quả cao, thực hiện theo chương trình kế hoạch và những quy định của Điều lệ hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương, Hội đồng quản trị Công ty xây dựng quy chế làm việc của Đại hội với những nội dung cụ thể như sau:

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng:

- 1.1. Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương (sau đây gọi tắt là “Công ty”)
- 1.2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

Cổ đông và các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

CHƯƠNG II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Thành phần tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018:

Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty trong danh sách cổ đông chốt ngày 27/08/2018.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông:

4.1. Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

- Tất cả các cổ đông của công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

- Trường hợp không thể tham dự Đại hội, cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Việc ủy quyền này phải được lập thành văn bản theo mẫu đính kèm Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau:
 - Trường hợp cổ đông là cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp;
 - Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.
- Ngoài các tài liệu được phát trong Đại hội, mỗi cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông còn được phát 01 Phiếu biểu quyết, trên đó có ghi số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó nắm giữ hoặc được ủy quyền. Phiếu biểu quyết này được sử dụng khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề đã được thảo luận và/hoặc xin ý kiến Đại hội;
- Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Tuy nhiên, cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn hơn 30 phút so với giờ khai mạc Đại hội, sẽ coi như vắng mặt, và không có quyền đăng ký và biểu quyết tại Đại hội.

4.2. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:

- Trang phục của cổ đông đến tham dự đại hội đảm bảo tính lịch sự, trang trọng ;
- Tham gia đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty. Trường hợp không đi được phải thực hiện ủy quyền cho người đại diện tham gia theo đúng quy định;
- Các cổ đông hay đại diện cổ đông tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;
- Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế này;
- Nghiêm túc chấp hành Quy chế làm việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2018, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đại hội :

5.1. Chủ tọa đại hội:

Chủ tọa đại hội là Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc là người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền, giữ vai trò là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền phải là thành viên trong Hội đồng quản trị.

5.2. Chủ tọa đại hội có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Điều khiển Đại hội thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự
- b) Khi có những sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội cổ đông, Chủ tọa sẽ bàn bạc với những thành viên khác trong Ban Tổ chức (trước khi Đại hội bắt đầu), hoặc Đoàn chủ tọa (trong quá trình diễn ra Đại hội) để tìm ra cách thức giải quyết. Tuy nhiên, trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau, ý kiến nào có sự ủng hộ của Chủ tọa sẽ mang tính quyết định;

- c) Có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;
- d) Có quyền trì hoãn Đại hội đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội, nếu nhận thấy rằng:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
 - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
 - Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tọa:

6.1. Đoàn chủ tọa: là thành viên Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty.

6.2. Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:

- Là cơ quan cao nhất điều hành các công việc tại Đại hội;
- Hướng dẫn và giải đáp các thắc mắc của cổ đông về các vấn đề nêu ra trong nội dung chương trình đại hội;
- Điều hành và chủ trì việc biểu quyết thông qua các vấn đề được nêu trong đại hội theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội :

7.1. Thư ký Đại hội đồng cổ đông do Chủ tọa chỉ định, có nhiệm vụ hỗ trợ Chủ tọa ghi nhận và lập biên bản Đại hội đồng cổ đông;

7.2. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác và đầy đủ của Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;

7.3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tọa phân công trong thời gian Đại hội tạm nghỉ.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và Ban Kiểm phiếu :

8.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức đại hội thành lập, có trách nhiệm:

- a) Lập danh sách cổ đông tham dự đại hội.
- b) Thu và kiểm tra các giấy mời họp, giấy ủy quyền tham dự đại hội.
- c) Kiểm tra cổ đông đi dự có đầy đủ và đúng thành phần không.
- d) Lập báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông để đọc trước đại hội.
- e) Phát tài liệu họp và phiếu biểu quyết cho các cổ đông trước khi vào hội trường.

8.2. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Ban Kiểm phiếu có 03 thành viên do Chủ tọa giới thiệu để đại hội bầu trong số những Đại biểu tham dự Đại hội. Những người tham gia ban kiểm phiếu không đồng thời là Thư ký Đại hội. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm hướng dẫn thể lệ bầu cử, kiểm tra giám sát việc biểu quyết, tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu trước đại hội, sau đó nộp Biên bản cho Chủ tọa đại hội.

8.3. Ban Kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.

CHƯƠNG III **TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội :

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông mời họp khi quyết định triệu tập Đại hội.

Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội

10.1. Đại hội dự kiến diễn ra trong $\frac{1}{2}$ ngày.

10.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông.

10.3. Trình tự tiến hành Đại hội (*theo Chương trình Đại hội*)

Điều 11. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

11.1. Các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội chỉ có giá trị khi có số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu từ 51% trở lên trên tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

11.2. Đối với các Quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại, thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh, thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty, dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, tổ chức lại, giải thể công ty sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên trên tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

11.3. Đối với việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

Điều 12. Xử lý trường hợp tổ chức đại hội đồng cổ đông không thành

12.1. Trường hợp trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp mà không có đủ số lượng đại biểu cổ đông cần thiết quy định tại Điều 8 quy chế này thì đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày tổ chức đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất không thành.

12.2. Trong Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại (Đại hội lần thứ 2) cần có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Trường hợp đại hội lần thứ 2 không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp thì phải triệu tập đại hội lần thứ 3 trong vòng 20 ngày, kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần 2.

12.3. Trong đại hội lần thứ 3, bất kỳ số lượng cổ đông nào tham dự cũng đều hợp lệ và đều có quyền quyết định tất cả các vấn đề của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Điều 13. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 phải được Thư ký Đại hội lập thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại công ty.

CHƯƠNG IV CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 14. Một số quy định khác :

- 14.1. Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông;
- 14.2. Cổ đông sẽ bị Đoàn chủ tọa đại hội truất quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông khi có tình không chấp hành các quy định của đại hội, có hành vi gây rối, làm mất trật tự hoặc có hành động gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác điều hành Đại hội.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này bao gồm 5 chương, 15 điều, được Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương diễn ra vào ngày 19 tháng 09 năm 2018 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.



NGUYỄN THANH QUANG

NGUYÊN TẮC, THỂ LỆ BIỂU QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP XUẤT NHẬP KHẨU ĐÔNG DƯƠNG



A. NGUYÊN TẮC PHÁT BIỂU TẠI ĐẠI HỘI

I. Cổ đông muốn đề xuất một yêu cầu nào đó tại Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội.
- Phải giơ tay xin ý kiến của Chủ tọa và chỉ được phát biểu sau khi được Chủ tọa cho phép. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông phát biểu.
- Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông lên trình bày ý kiến của mình.
- Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của các cổ đông nếu thấy cần thiết.
- Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp tuần tự.
- Trường hợp có những ý kiến khác nhau thì có thể tiến hành biểu quyết theo đa số.

II. Các đề xuất phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Ngắn gọn và rõ ràng. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức 03 ngày trước kỳ diễn ra Đại hội.
- Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước. Nội dung đề xuất không được vi phạm pháp luật hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.

B. NGUYÊN TẮC BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

I. Nguyên tắc biểu quyết.

- Đúng Điều lệ, đúng luật và chính xác.
- Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng cách bỏ phiếu biểu quyết theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Trường hợp biểu quyết thông qua Thành viên Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu, Nội dung Đại hội sẽ được biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội.
- Mỗi cổ đông có số cổ phần biểu quyết được tính bằng số cổ phần mà người đó sở hữu và đại diện sở hữu do được ủy quyền.
- Phiếu biểu quyết chỉ có giá trị nếu phiếu đó hợp lệ theo quy định.
- Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ % giữa tổng số cổ phần của các phiếu biểu quyết hợp

lệ và tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông dự họp.

II. Cách thức biểu quyết.

1. Quy định chung.

- Biểu quyết thông qua các báo cáo, Nghị quyết của Đại hội cổ đông được tiến hành công khai, trực tiếp theo sự điều hành của Đoàn Chủ tọa Đại hội và chỉ sử dụng các phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông (sau đây gọi tắt là cổ đông) có quyền biểu quyết tham dự Đại hội đồng cổ đông sẽ được phát 01 Phiếu biểu quyết. Cụ thể:
 - Phiếu biểu quyết màu trắng – Biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội (trừ biểu quyết về việc thay đổi thành viên HĐQT);
- Phiếu biểu quyết được thu bởi các thành viên của Ban kiểm phiếu và được kiểm phiếu, lập biên bản ngay sau khi thu.
- Thông tin in trên Phiếu biểu quyết:
 - Họ và tên cổ đông, hoặc người đại diện ủy quyền của cổ đông.
 - Số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu: là tổng số cổ phần có quyền biểu quyết do cổ đông đại diện.
 - Nội dung biểu quyết.
 - Dấu treo của Công ty cổ phần Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương.
- Phân loại Phiếu biểu quyết:
 - Phiếu biểu quyết hợp lệ: là Phiếu in sẵn theo mẫu do Ban tổ chức Đại hội phát, có đóng dấu treo của Công ty, Phiếu không bị rách rời, không bị tẩy xóa, cạo, sửa chữa và có đánh dấu biểu quyết đúng quy định trên Phiếu biểu quyết.
 - Phiếu biểu quyết không hợp lệ: là Phiếu không đúng theo quy định của Phiếu hợp lệ.

2. Cách thức biểu quyết trong Phiếu biểu quyết.

❖ Phiếu biểu quyết màu trắng:

- Nếu tán thành vấn đề yêu cầu biểu quyết thì cổ đông đánh dấu nhân (X) vào cột (1) và phải bỏ trống toàn bộ cột (2) (3);
- Nếu không tán thành vấn đề yêu cầu biểu quyết thì cổ đông đánh dấu nhân (X) vào cột (2) và phải bỏ trống toàn bộ cột (1) (3);
- Nếu không có ý kiến về vấn đề yêu cầu biểu quyết thì cổ đông đánh dấu nhân (X) vào cột (3) và phải bỏ trống toàn bộ cột (1) (2);
- Các vấn đề đưa ra biểu quyết, mỗi cổ đông chỉ sử dụng một Phiếu biểu quyết duy nhất mà trên Phiếu đã ghi rõ các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội.
- Chọn một trong ba ý kiến biểu quyết: **Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến.**

3. Tổng hợp kết quả.

- Trưởng ban kiểm phiếu có trách nhiệm thông báo kết quả biểu quyết cho Đại hội đối với từng vấn đề biểu quyết.
- Kết quả biểu quyết phải được ghi vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông.

III. Thông qua kết quả biểu quyết.

1. Các vấn đề đưa ra biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông (Trừ trường hợp bầu thành viên HĐQT, BKS) phải được thông qua bởi ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông có quyền biểu quyết, có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông. Đối với trường hợp thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty được thông qua bởi ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông có quyền biểu quyết, có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.
2. Các vấn đề liên quan đến thủ tục tổ chức, điều hành Đại hội đồng cổ đông: quyết định của chủ tọa là quyết định cuối cùng và các cổ đông tham dự đều phải tuân theo.

IV. Hiệu lực.

Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết và phát biểu có hiệu lực ngay khi đã thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương.

Xin trân trọng cảm ơn Đại hội đồng cổ đông./.

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



NGUYỄN THANH QUANG

cao, khi mà các hệ thống hơi nhiệt đều được xây dựng trên các trang thiết bị máy móc và phương thức hoạt động dựa theo công nghệ hiện đại . Hơn thế nữa, công nghệ đốt lò cũng là một bí quyết và là lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp trên sàn chứng khoán .

- Rủi ro khác gây gián đoạn sản xuất kinh doanh: các rủi ro hỏng hóc máy móc, gián đoạn trong khâu vận chuyển, gián đoạn trong khâu cung ứng đầu vào . Đây là rủi ro chủ quan mà Công ty có thể chủ động hơn trong việc hạn chế tối đa bằng một quy trình kiểm soát chất lượng sản xuất, bảo dưỡng máy móc trang thiết bị, đa dạng hóa nguồn hàng và nguồn vận chuyển.

b. Kế hoạch hoạt động năm 2018 và giai đoạn 2018 – 2020

- Kế hoạch năm 2018: 240 tỷ
 - @ Kinh doanh thương mại: 125 tỷ
 - @ Kinh doanh hơi nhiệt: 115 tỷ
- Giai đoạn 2018 – 2020:
 - @ Kinh doanh thương mại: 425 tỷ
 - @ Kinh doanh hơi nhiệt: 400 tỷ

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2018

Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty, và các dự báo về tốc độ phát triển ngành, Ban Tổng giám đốc xin kính trình Đại hội các chỉ tiêu cơ bản về doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong năm 2018 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Doanh thu	tỷ đồng	240
2	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	11

Ban Tổng giám đốc nhận thấy đây là kế hoạch hợp lý trong bối cảnh Công ty vẫn tiếp tục nỗ lực giải quyết các vấn đề còn tồn đọng trong năm 2017 và những năm trước, đã gây ảnh hưởng tới hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời, với mức chỉ tiêu này sẽ tạo động lực cho các phòng ban thực hiện tốt các công việc được giao và thúc đẩy hoạt động sản xuất của doanh nghiệp. Kế hoạch này cũng được lập trên sự tham vấn từ các chuyên gia tài chính mà Công ty đang hợp tác, phù hợp với hoạt động thực tế và các dự báo trong năm 2018.

III. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VÀ NGUỒN VỐN

- Cty ty có kế hoạch đầu tư cho 2 dự án trong giai đoạn tới đó là dự án sau:

A Dự án BIWASE

	VỐN CÓ ĐỊNH (I + II)		116,620,000,000
I	Chi phí đầu tư xây dựng cơ bản		111,620,000,000
	Xây dựng nhà lò	vnd	58,620,000,000

02	Turbine	vnd	37,000,000,000
03	Giải nhiệt - XL nước	vnd	8,000,000,000
04	XD khác - trạm điện	vnd	8,000,000,000
II	Chí phí chung & dự phòng		5,000,000,000
III	Kế hoạch tài trợ		
	Số tiền vay (VND)	70%	78,134,000,000
	Lãi suất (% / năm)	%	10.00%
	Thời gian vay	Năm	10
	Số kỳ trả (tháng) = 10 x 12 - 6	Kỳ	114
	Nợ gốc phải trả / 1 kỳ	VND	685,385,965

B Dự án HENIKEN VŨNG TÀU (Giai đoạn 1/3)

	VỐN CÓ ĐỊNH (I + II)		270,225,000,000
I	Chi phí đầu tư xây dựng cơ bản		259,735,000,000
01	HT chuẩn bị nhiên liệu	vnd	13,000,000,000
02	Trạm hóa khí - máy phát	vnd	110,325,000,000
03	Lò hơi quá nhiệt	vnd	119,100,000,000
04	Bã hèm		14,310,000,000
05	Biogas: đường ống,...	vnd	3,000,000,000
II	Chí phí chung & dự phòng		10,490,000,000
III	Kế hoạch tài trợ		
	Số tiền vay (VND)	70%	181,814,500,000
	Lãi suất (% / năm)	%	10.00%
	Thời gian vay	Năm	10
	Số kỳ trả (tháng) = 10 x 12	Kỳ	120
	Nợ gốc phải trả / 1 kỳ	VND	1,515,120,833

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

a. Công tác tổ chức

Tiếp tục tăng cường bổ sung đội ngũ nhân sự lành nghề, giỏi chuyên môn, đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty, đồng thời, tinh giảm bộ máy quản lý, giảm thiểu tối đa chi phí quản lý doanh nghiệp. Hoàn thiện quy trình hoạt động của các phòng ban. Áp dụng các mô hình quản trị với mục tiêu nhằm nâng cao năng lực làm việc – tự làm việc mang lại hiệu quả tối đa cho công việc.

Tăng cường hoạt động giám sát công việc, tổ chức công việc theo các mô hình đổi mới, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp để công nhân viên phát huy hết năng lực, đoàn kết, tin cậy, tăng cường đội ngũ quản lý có năng lực đáp ứng cho sự phát triển của công ty trong giai đoạn mới.

b. Công tác chỉ đạo điều hành sản xuất

Hoàn thiện công tác lập kế hoạch, phương thức triển khai kế hoạch thống nhất từ Ban điều hành đến các phòng ban Công ty. Giao định mức với từng khâu hoạt động. Phân cấp cho các phòng ban tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm phát huy tối đa tính năng động, sáng tạo của các phòng ban.

c. Công tác đầu tư phát triển

Liên doanh, liên kết với các đối tác tiềm năng, theo sát tiến độ của các dự án để giải quyết các phát sinh kịp thời. Tập trung toàn bộ nguồn lực để phát triển sản xuất kinh doanh với tiêu chí An toàn – Tiết kiệm – Hiệu quả để đạt kế hoạch vận hành một cách tối ưu.

Trên đây là báo cáo phương hướng kế hoạch, nhiệm vụ hoạt động năm 2018 của Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- BTGĐ;
- Cổ đông;
- Lưu VT.



QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP XUẤT NHẬP KHẨU ĐÔNG DƯƠNG

Căn cứ thông báo của HĐQT Công ty ngày 07 tháng 08 năm 2018 về việc tổ chức đại hội đồng cổ đông.

Để đại hội làm việc đạt kết quả cao, thực hiện theo chương trình kế hoạch và những quy định của Điều lệ hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương, Hội đồng quản trị Công ty xây dựng quy chế làm việc của Đại hội với những nội dung cụ thể như sau:

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng:

- 1.1. Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương (sau đây gọi tắt là “Công ty”)
- 1.2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

Cổ đông và các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

CHƯƠNG II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Thành phần tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018:

Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty trong danh sách cổ đông chốt ngày 27/08/2018.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông:

4.1. Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

- Tất cả các cổ đông của công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

- Trường hợp không thể tham dự Đại hội, cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Việc ủy quyền này phải được lập thành văn bản theo mẫu đính kèm Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau:
 - Trường hợp cổ đông là cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp;
 - Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.
- Ngoài các tài liệu được phát trong Đại hội, mỗi cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông còn được phát 01 Phiếu biểu quyết, trên đó có ghi số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó nắm giữ hoặc được ủy quyền. Phiếu biểu quyết này được sử dụng khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề đã được thảo luận và/hoặc xin ý kiến Đại hội;
- Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Tuy nhiên, cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn hơn 30 phút so với giờ khai mạc Đại hội, sẽ coi như vắng mặt, và không có quyền đăng ký và biểu quyết tại Đại hội.

4.2. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:

- Trang phục của cổ đông đến tham dự đại hội đảm bảo tính lịch sự, trang trọng ;
- Tham gia đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty. Trường hợp không đi được phải thực hiện ủy quyền cho người đại diện tham gia theo đúng quy định;
- Các cổ đông hay đại diện cổ đông tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;
- Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế này;
- Nghiêm túc chấp hành Quy chế làm việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2018, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đại hội :

5.1. Chủ tọa đại hội:

Chủ tọa đại hội là Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc là người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền, giữ vai trò là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền phải là thành viên trong Hội đồng quản trị.

5.2. Chủ tọa đại hội có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Điều khiển Đại hội thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự
- b) Khi có những sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội cổ đông, Chủ tọa sẽ bàn bạc với những thành viên khác trong Ban Tổ chức (trước khi Đại hội bắt đầu), hoặc Đoàn chủ tọa (trong quá trình diễn ra Đại hội) để tìm ra cách thức giải quyết. Tuy nhiên, trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau, ý kiến nào có sự ủng hộ của Chủ tọa sẽ mang tính quyết định;

- c) Có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;
- d) Có quyền trì hoãn Đại hội đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội, nếu nhận thấy rằng:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
 - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
 - Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tọa:

6.1. Đoàn chủ tọa: là thành viên Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty.

6.2. Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:

- Là cơ quan cao nhất điều hành các công việc tại Đại hội;
- Hướng dẫn và giải đáp các thắc mắc của cổ đông về các vấn đề nêu ra trong nội dung chương trình đại hội;
- Điều hành và chủ trì việc biểu quyết thông qua các vấn đề được nêu trong đại hội theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội :

7.1. Thư ký Đại hội đồng cổ đông do Chủ tọa chỉ định, có nhiệm vụ hỗ trợ Chủ tọa ghi nhận và lập biên bản Đại hội đồng cổ đông;

7.2. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác và đầy đủ của Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;

7.3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tọa phân công trong thời gian Đại hội tạm nghỉ.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và Ban Kiểm phiếu :

8.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức đại hội thành lập, có trách nhiệm:

- a) Lập danh sách cổ đông tham dự đại hội.
- b) Thu và kiểm tra các giấy mời họp, giấy ủy quyền tham dự đại hội.
- c) Kiểm tra cổ đông đi dự có đầy đủ và đúng thành phần không.
- d) Lập báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông để đọc trước đại hội.
- e) Phát tài liệu họp và phiếu biểu quyết cho các cổ đông trước khi vào hội trường.

8.2. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Ban Kiểm phiếu có 03 thành viên do Chủ tọa giới thiệu để đại hội bầu trong số những Đại biểu tham dự Đại hội. Những người tham gia ban kiểm phiếu không đồng thời là Thư ký Đại hội. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm hướng dẫn thể lệ bầu cử, kiểm tra giám sát việc biểu quyết, tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu trước đại hội, sau đó nộp Biên bản cho Chủ tọa đại hội.

8.3. Ban Kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.

CHƯƠNG III **TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội :

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông mời họp khi quyết định triệu tập Đại hội.

Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội

10.1. Đại hội dự kiến diễn ra trong $\frac{1}{2}$ ngày.

10.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông.

10.3. Trình tự tiến hành Đại hội (*theo Chương trình Đại hội*)

Điều 11. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

11.1. Các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội chỉ có giá trị khi có số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu từ 51% trở lên trên tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

11.2. Đối với các Quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại, thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh, thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty, dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, tổ chức lại, giải thể công ty sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên trên tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

11.3. Đối với việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

Điều 12. Xử lý trường hợp tổ chức đại hội đồng cổ đông không thành

12.1. Trường hợp trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp mà không có đủ số lượng đại biểu cổ đông cần thiết quy định tại Điều 8 quy chế này thì đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày tổ chức đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất không thành.

12.2. Trong Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại (Đại hội lần thứ 2) cần có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Trường hợp đại hội lần thứ 2 không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp thì phải triệu tập đại hội lần thứ 3 trong vòng 20 ngày, kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần 2.

12.3. Trong đại hội lần thứ 3, bất kỳ số lượng cổ đông nào tham dự cũng đều hợp lệ và đều có quyền quyết định tất cả các vấn đề của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Điều 13. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 phải được Thư ký Đại hội lập thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại công ty.

CHƯƠNG IV CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 14. Một số quy định khác :

- 14.1. Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông;
- 14.2. Cổ đông sẽ bị Đoàn chủ tọa đại hội truất quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông khi có tình không chấp hành các quy định của đại hội, có hành vi gây rối, làm mất trật tự hoặc có hành động gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác điều hành Đại hội.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này bao gồm 5 chương, 15 điều, được Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương diễn ra vào ngày 19 tháng 09 năm 2018 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.



NGUYỄN THANH QUANG

NGUYÊN TẮC, THỂ LỆ BIỂU QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP XUẤT NHẬP KHẨU ĐÔNG DƯƠNG



A. NGUYÊN TẮC PHÁT BIỂU TẠI ĐẠI HỘI

I. Cổ đông muốn đề xuất một yêu cầu nào đó tại Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội.
- Phải giơ tay xin ý kiến của Chủ tọa và chỉ được phát biểu sau khi được Chủ tọa cho phép. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông phát biểu.
- Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông lên trình bày ý kiến của mình.
- Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của các cổ đông nếu thấy cần thiết.
- Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp tuần tự.
- Trường hợp có những ý kiến khác nhau thì có thể tiến hành biểu quyết theo đa số.

II. Các đề xuất phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Ngắn gọn và rõ ràng. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức 03 ngày trước kỳ diễn ra Đại hội.
- Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước. Nội dung đề xuất không được vi phạm pháp luật hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.

B. NGUYÊN TẮC BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

I. Nguyên tắc biểu quyết.

- Đúng Điều lệ, đúng luật và chính xác.
- Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng cách bỏ phiếu biểu quyết theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Trường hợp biểu quyết thông qua Thành viên Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu, Nội dung Đại hội sẽ được biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội.
- Mỗi cổ đông có số cổ phần biểu quyết được tính bằng số cổ phần mà người đó sở hữu và đại diện sở hữu do được ủy quyền.
- Phiếu biểu quyết chỉ có giá trị nếu phiếu đó hợp lệ theo quy định.
- Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ % giữa tổng số cổ phần của các phiếu biểu quyết hợp

lệ và tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông dự họp.

II. Cách thức biểu quyết.

1. Quy định chung.

- Biểu quyết thông qua các báo cáo, Nghị quyết của Đại hội cổ đông được tiến hành công khai, trực tiếp theo sự điều hành của Đoàn Chủ tọa Đại hội và chỉ sử dụng các phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông (sau đây gọi tắt là cổ đông) có quyền biểu quyết tham dự Đại hội đồng cổ đông sẽ được phát 01 Phiếu biểu quyết. Cụ thể:
 - Phiếu biểu quyết màu trắng – Biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội (trừ biểu quyết về việc thay đổi thành viên HĐQT);
- Phiếu biểu quyết được thu bởi các thành viên của Ban kiểm phiếu và được kiểm phiếu, lập biên bản ngay sau khi thu.
- Thông tin in trên Phiếu biểu quyết:
 - Họ và tên cổ đông, hoặc người đại diện ủy quyền của cổ đông.
 - Số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu: là tổng số cổ phần có quyền biểu quyết do cổ đông đại diện.
 - Nội dung biểu quyết.
 - Dấu treo của Công ty cổ phần Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương.
- Phân loại Phiếu biểu quyết:
 - Phiếu biểu quyết hợp lệ: là Phiếu in sẵn theo mẫu do Ban tổ chức Đại hội phát, có đóng dấu treo của Công ty, Phiếu không bị rách rời, không bị tẩy xóa, cạo, sửa chữa và có đánh dấu biểu quyết đúng quy định trên Phiếu biểu quyết.
 - Phiếu biểu quyết không hợp lệ: là Phiếu không đúng theo quy định của Phiếu hợp lệ.

2. Cách thức biểu quyết trong Phiếu biểu quyết.

❖ Phiếu biểu quyết màu trắng:

- Nếu tán thành vấn đề yêu cầu biểu quyết thì cổ đông đánh dấu nhân (X) vào cột (1) và phải bỏ trống toàn bộ cột (2) (3);
- Nếu không tán thành vấn đề yêu cầu biểu quyết thì cổ đông đánh dấu nhân (X) vào cột (2) và phải bỏ trống toàn bộ cột (1) (3);
- Nếu không có ý kiến về vấn đề yêu cầu biểu quyết thì cổ đông đánh dấu nhân (X) vào cột (3) và phải bỏ trống toàn bộ cột (1) (2);
- Các vấn đề đưa ra biểu quyết, mỗi cổ đông chỉ sử dụng một Phiếu biểu quyết duy nhất mà trên Phiếu đã ghi rõ các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội.
- Chọn một trong ba ý kiến biểu quyết: **Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến.**

3. Tổng hợp kết quả.

- Trưởng ban kiểm phiếu có trách nhiệm thông báo kết quả biểu quyết cho Đại hội đối với từng vấn đề biểu quyết.
- Kết quả biểu quyết phải được ghi vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông.

III. Thông qua kết quả biểu quyết.

1. Các vấn đề đưa ra biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông (Trừ trường hợp bầu thành viên HĐQT, BKS) phải được thông qua bởi ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông có quyền biểu quyết, có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông. Đối với trường hợp thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty được thông qua bởi ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông có quyền biểu quyết, có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.
2. Các vấn đề liên quan đến thủ tục tổ chức, điều hành Đại hội đồng cổ đông: quyết định của chủ tọa là quyết định cuối cùng và các cổ đông tham dự đều phải tuân theo.

IV. Hiệu lực.

Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết và phát biểu có hiệu lực ngay khi đã thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương.

Xin trân trọng cảm ơn Đại hội đồng cổ đông./.

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



NGUYỄN THANH QUANG